

Số: 09/2024/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 10 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 260/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con chung khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Lê Văn C, Địa chỉ: Tổ I, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Chị Phạm Thị O, Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Lê Văn C và chị Phạm Thị O kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật ngày 04/01/2011 tại UBND phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được mười năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không cải thiện được. Đến nay cả hai anh chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên thỏa thuận thuận tình ly hôn đề nghị Tòa án công nhận.

[2] Về con: Quá trình chung sống anh Lê Văn C và chị Phạm Thị O có 02 con chung là cháu Lê Huỳnh A, sinh ngày 23/02/2014 và cháu Lê Đức D, sinh ngày 19/01/2019. Anh chị thỏa thuận về nuôi con chung: Anh Lê Văn C có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Huỳnh A, giao cháu Lê Đức D cho chị Phạm Thị O trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh Lê Văn C và chị Phạm Thị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, việc anh Lê Văn C và chị Phạm Thị O tự thỏa thuận về quan hệ hôn nhân được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái đạo đức xã hội; phù hợp với quy

định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Lê Văn C và chị Phạm Thị O. Hôn nhân giữa anh Lê Văn C và chị Phạm Thị O được chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

-Về con: Anh Lê Văn C và chị Phạm Thị O thỏa thuận nuôi con chung như sau: Giao cháu Lê Huỳnh A, sinh ngày 23/02/2014 cho anh Lê Văn C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục; giao cháu Lê Đức D, sinh ngày 19/01/2019 cho chị Phạm Thị O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Văn C và chị Phạm Thị O mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000231 ngày 11/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Xác nhận anh Lê Văn C và chị Phạm Thị O đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND TP, VKSND tỉnh Lào Cai;
- UBND phường B (ĐKKH số 01 Q số 01 ngày 04/01/2011);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lý Thị Minh Yên